TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH K**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập- Tự Do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 08/2025/HSST
Ngày 19-3-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH K

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Bá Khen.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Tấn Quyết, ông Nguyễn Xuân Trường.

- Thư ký phiên toà: Ông Ngô Đình Tú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà: Ông Mai Văn Chinh - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 3 năm 2025 tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh K và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ, tạm giam huyện N, Công an tỉnh K, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2025/HSST ngày 14 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo: Võ Trần Bảo X; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1990 tại tỉnh Q; nơi cư trú: Thôn 4, thị trấn P, huyện N, tỉnh K; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 10/12; con ông Trần C (đã chết) và bà Võ Thị T; bị cáo có 02 vợ. Vợ thứ nhất: Ngô Thị Thuý N (đã ly hôn) có 01 con; Vợ thứ hai: Lê Thị P có 01 con; Căn cước công dân số: 051090015574 cấp ngày 07/03/2023; nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH.

Nhân thân: Ngày 07/9/2006 bị Chủ tịch UBND huyện N, tỉnh K, Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, với thời hạn 24 tháng, đến ngày 25/5/2008 chấp hành xong quyết định.

Tiền án; Tiền sự:

- Ngày 23/6/2015 bị Toà án nhân dân thành phố K, tỉnh K xử phạt 12 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích theo Bản án số: 49/2015/HS-ST.

- Ngày 25/8/2015 bị Toà án nhân dân huyện N, tỉnh K xử phạt 18 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo Bản án số: 28/2015/HS-ST. Tổng hợp hình

phạt của hai Bản án là 30 tháng tù, đến ngày 30/04/2017 chấp hành xong án phạt tù, nhưng chưa chấp hành nghĩa vụ bồi thường dân sự (chưa được xoá án tích).

- Ngày 17/01/2020 bị Toà án nhân dân thành phố K, tỉnh K Xử phạt 20 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo Bản án số: 12/2020/HS-ST.

- Ngày 20/02/2020 bị Toà án nhân dân huyện N, tỉnh K xử phạt 20 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo Bản án số: 04/2020/HS-ST. Tổng hợp hình phạt của hai Bản án là 40 tháng tù, đến ngày 05/01/2023 chấp hành xong án phạt tù, chưa chấp hành nghĩa vụ về án phí hình sự, án phí dân sự và bồi thường dân sự của các bản án (chưa được xoá án tích).

- Ngày 04/10/2024, có hành vi *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* ngày 10/10/2024 bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N khởi tố vụ án, khởi tố bị can. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/10/2024 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên toà.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Hà Đức T; sinh năm: 1982; địa chỉ: Thôn 4, thị trấn P, huyện N, tỉnh K. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Hà Văn T; sinh năm: 1982; địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn P huyện N, tỉnh K. Vắng mặt

- *Người chứng kiến:* Ông Phạm Văn V; sinh năm: 1964; địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn P, huyện N, tỉnh K. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Trần Bảo X sau khi chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, thường sử dụng ma túy loại Heroin. Qua các mối quan hệ xã hội, X biết một người đàn ông làm nghề lái xe ôm có tên thường gọi là D (không rõ nhân thân, lai lịch) có bán ma tuý và đã mua được ma tuý của người này một lần để sử dụng. Khoảng 11 giờ 30 ngày 04/10/2024, vì có nhu cầu sử dụng ma tuý nên X đã mượn xe mô tô của anh Hà Đức T trú tại: Thôn 4, thị trấn P, huyện N, tỉnh K, Xịn điều khiển xe đi xung quanh khu vực thị trấn P tìm gặp D để mua ma tuý. Khi đi đến khu vực gần cây xăng H thuộc tổ dân phố 2, thị trấn P, huyện N thì X thấy D đang đứng một mình. X đi lại gần và nói D bán cho X 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* ma tuý. D nhận tiền của X rồi nói X đứng đợi và bỏ đi. Khoảng 15 phút sau, D quay lại nói với X là D để ma tuý dưới cột điện ven đường Trần Hưng Đạo chỗ đối diện tiệm mua bán xe 79 thuộc tổ dân phố 6, thị trấn P. X điều khiển xe đi đến đối diện tiệm mua bán xe 79, sau đó X tìm xung quanh thì thấy dưới gốc cột điện có một gói giấy màu trắng được cuốn lại, vì đã mua ma tuý của D một lần trước đó, X biết bên trong gói giấy là chất ma tuý nên không mở ra kiểm tra mà cất giấu vào trong lòng bàn

tay phải rồi điều khiển xe đi đến tiệm thuốc tây Bình Minh thuộc tổ dân phố 6, thị trấn P mua kim tiêm và nước cất để sử dụng ma túy. Khi vừa đến cửa tiệm thuốc tây, X dừng xe lại thì tổ công tác đến yêu cầu kiểm tra. Thấy vậy, X hoảng sợ bỏ chạy vào trong tiệm thuốc tây nhà anh Hà Văn T, lúc chạy ngang qua phòng khách X vứt gói giấy chứa chất ma tuý xuống sàn nhà rồi chạy ra phía sau một đoạn thì bị khống chế. Tổ công tác đã đưa X đến vị trí sàn nhà phòng khách kiểm tra thì thấy gói ma tuý X vừa vứt trên sàn, bên trong có chứa chất rắn dạng bột màu trắng nghi là ma tuý. X khai là ma tuý do đó, tổ công tác thu giữ vật chứng và giao X cùng toàn bộ vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N xử lý.

Tại Bản kết luận giám định số: 376/KL-KTHS, ngày 10/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh K kết luận: Mẫu chất rắn dạng bột màu trắng được niêm phong trong phong bì bằng giấy gửi giám định là ma túy, loại: **Heroine** có khối lượng là **0,171 gam**.

Tại cơ quan điều tra, Võ Trần Bảo X khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu, lời khai của X phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản thu giữ đồ vật, tài liệu, xác minh tiền án, tiền sự và các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra thu thập.

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) gói giấy kích thước (4,6 x 5)cm, bên trong chứa chất rắn dạng bột màu trắng (nghi là ma tuý) và được niêm phong theo quy định.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA DREAM màu sơn đen – trắng, không gắn biển kiểm soát, tình trạng xe cũ, đã qua sử dụng, một số bộ phận trên xe bị hư hỏng.

Đối với đối tượng bán ma tuý cho X, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại Bản Cáo trạng số: 04/CT-VKS-NH ngày 13/01/2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Võ Trần Bảo X về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà.

Bị cáo Võ Trần Bảo X khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh K giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Võ Trần Bảo X phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo X từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù; Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự và xử lý vật chứng theo quy định tại Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trong phần tranh luận, bị cáo Võ Trần Bảo X không tranh luận, bào chữa với quan điểm luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Trước khi nghị án Bị cáo thực hiện quyền được nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo Võ Trần Bảo X phù hợp với biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo Võ Trần Bảo X đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý để sử dụng với khối lượng ma tuý bị bắt quả tang theo kết luận giám định chất ma túy số: 376/KL-KTHS, ngày 10/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh K là 0,171 gam ma tuý, loại Heroine. Khối lượng ma tuý mà bị cáo tàng trữ tuy ở điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, nhưng bị cáo đã bị kết án về các tội Cố ý gây thương tích, Cố ý làm hư hỏng tài sản, Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, Lừa đảo chiếm đoạt tài sản chưa được xoá án tích, tiền án trong lần bị xét xử gần nhất được xác định thuộc trường hợp tái phạm nên lần phạm tội này được xác định làm căn cứ định khung tăng nặng tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Võ Trần Bảo X đã phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, do đó Cáo trạng số: 04/CT-VKSNH ngày 13/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh K đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do tính chất đặc biệt của chất ma tuý có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội. Nhà nước ta cũng như cả thế giới đều ra sức đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý, mọi hành vi trái pháp luật liên quan đến ma tuý đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc nếu có vi phạm. Vì động cơ thoả mãn cơn nghiện, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi cất giữ, tàng trữ một lượng ma tuý nhất định, thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật của Nhà nước. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Ma tuý là độc

dược huỷ hoại sức khoẻ người sử dụng, những người sử dụng ma tuý có nguy cơ thực hiện hành vi phạm tội khác. Vì vậy, cần xử lý bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo và nêu gương phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân rất xấu, nhiều lần bị xét xử về các tội Cố ý gây thương tích, Cố ý làm hư hỏng tài sản, Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, Lừa đảo chiếm đoạt tài sản chưa được xoá án tích.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tuy nhiên, bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định, bị cáo mua ma tuý chỉ nhằm mục đích sử dụng không có tư lợi gì, nên xét không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì chứa mẫu vật, sau khi trích giám định đã được niêm phong (0,155 gam ma tuý, loại Heroine (Heroin), mặt trước có ghi nội dung "CÔNG AN TỈNH K PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 376/KL-KTHS", mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung "*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ * CÔNG AN TỈNH K" có các chữ ký ghi tên của Phùng Văn Q, Rơ Chăm H (mẫu vật hoàn lại sau giám định). Xét đây là vật cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA DREAM màu sơn đen – trắng, không gắn biển kiểm soát, Xịn mượn của anh Hà Đức T và sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, quá trình điều tra xác định: X mượn xe của anh T đi mua đồ ăn nhưng sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, việc X sử dụng xe mô tô của anh T thực hiện hành vi phạm tội anh T hoàn toàn không biết, vì vậy, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô nói trên cho chủ sở hữu hợp pháp anh Hà Đức T là đúng quy định, nên không đề cập xem xét.

[9] Về các tình tiết khác:

- Về việc xử lý đối tượng liên quan trong vụ án: X khai mua ma túy của một người chạy xe ôm tên D nhưng không rõ địa chỉ, nhân thân lai lịch gần cây xăng Hương Sơn thuộc tổ dân phố 2, thị trấn P, huyện N với giá 300.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tiến

hành các biện pháp xác minh, truy tìm đối tượng bán ma túy cho X nhưng chưa có kết qủa. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, truy tìm khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017;

Căn cứ khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 329, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Võ Trần Bảo X phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Võ Trần Bảo X 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 04-10-2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì chứa mẫu vật, sau khi trích giám định đã được niêm phong (0,155 gam ma tuý, loại Heroine (Heroin), mặt trước có ghi nội dung "CÔNG AN TỈNH K PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 376/KL-KTHS", mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung "*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ * CÔNG AN TỈNH K" có các chữ ký ghi tên của Phùng Văn Q, Rơ Chăm H (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

Vật chứng nêu trên theo biên bản giao nhận ngày 16/01/2025 giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh K.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Võ Trần Bảo X phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 19-3-2025.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự,

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện N;
- TAND tỉnh K;
- VKSND tỉnh K;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- Trại giam Công an tỉnh K;
- Nhà tạm giữ, tạm giam huyện N;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Phòng PV27 CA tỉnh K;
- Chi cục THADS huyện N;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Bá Khen